

Số: /KH-STC *Quảng Trị, ngày tháng 01 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2026 của Sở Tài chính

Thực hiện Quyết định số 3300/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) trong cơ quan nhà nước của tỉnh Quảng Trị năm 2026, Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC nhà nước năm 2026 và những năm tiếp theo với nội dung trọng tâm là cải cách thể chế, cải cách chế độ công vụ, chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác CCHC góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với tinh giản biên chế tại các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực đột phá.

- Xác định CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2026 của cơ quan Sở. Tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở và giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác CCHC để phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030.

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ Nhân dân hướng tới nền hành chính nhà nước chuyên nghiệp, hiện đại.

2. Yêu cầu

- Xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để tổ chức, triển khai thực hiện và gắn với nhiệm vụ chính trị; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng thuộc Sở và cơ quan, đơn vị có liên quan; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Bám sát các nhiệm vụ theo Kế hoạch của UBND tỉnh về CCHC nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2026 để triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Kết quả thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về CCHC là trách nhiệm của Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ CCHC. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC, nhất là tiếp tục nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC thuộc lĩnh vực phòng, đơn vị phụ trách.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, cụ thể hóa trách nhiệm, thời gian thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác CCHC. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC làm thước đo để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực, hiệu quả công tác của tổ chức, cá nhân gắn với bình xét thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho các phòng, đơn vị thuộc Sở hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2026.

- Các phòng, đơn vị thuộc Sở chủ động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, áp dụng giải pháp đổi mới trong tổ chức thực hiện làm khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của các phòng, đơn vị thuộc Sở. Tiếp tục đẩy mạnh phân công, phân cấp, ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết, nâng cao tính minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, công dân và tiết kiệm kinh phí cho xã hội.

3. Các chỉ tiêu cụ thể

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả CCHC phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp với tinh thần “nhanh nhất - tốt nhất - thuận tiện nhất” khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật của Sở tham mưu, xây dựng, ban hành đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định. 100% các vấn đề phát hiện qua rà soát, kiểm tra thi hành pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định.

- Kiểm soát, theo dõi chặt chẽ việc thực hiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo 100%.

- 98% tỷ lệ hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được tiếp nhận và giải quyết đúng hạn và trước hạn. 100% hồ sơ TTHC để chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở và thực hiện xin lỗi tổ chức, cá nhân theo đúng quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia và Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Tỷ lệ sử dụng DVC trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt tối thiểu 80%; tỷ lệ cung cấp DVC trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện

đạt tối thiểu 90%; tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 100%; tỉ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%; tỉ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết TTHC, DVC đạt 75%; tỉ lệ TTHC được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa các cấp chính quyền đạt tối thiểu 65%; tỉ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt tối thiểu 80%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt 95%.

- Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý; đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược của tỉnh, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ: 20% số lãnh đạo, quản lý cấp sở, ngành, 25% số lãnh đạo, quản lý cấp phòng trực thuộc sở, ngành có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

- Thực hiện tinh giản biên chế đảm bảo tỷ lệ theo lộ trình, quy định của Trung ương và chỉ đạo của Tỉnh.

- 70% đơn, thư, khiếu nại, khiếu kiện của công dân, đặc biệt là khiếu nại, khiếu kiện vượt cấp được xem xét; tăng cường tính chủ động, giải quyết tại cơ sở, đảm bảo theo đúng thẩm quyền...

- Tiếp tục thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phân công nhằm góp phần nâng cao thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số chuyên đổi số (DTI), Chỉ số đổi mới sáng tạo (PII).

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục triển khai và thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP, triển khai nhiệm vụ các khâu đột phá¹ tại *Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030*.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC năm 2026 của cơ quan, đơn vị làm căn cứ tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2026.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ trong CCHC, xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt gắn với nhiệm vụ thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

¹ - Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên cả ba trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu phát triển.

- Phân công rõ trách nhiệm của các phòng, đơn vị thuộc Sở liên quan các nhiệm vụ CCHC trong tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Tăng cường trách nhiệm, vai trò của trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở, của cán bộ, công chức, viên chức trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đổi mới, cải tiến nội dung và cách thức thông tin tuyên truyền về CCHC; tập trung vào các nội dung: chủ đề năm 2026 của tỉnh; những mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả của tỉnh trên các lĩnh vực công tác CCHC được người dân, doanh nghiệp ủng hộ, ghi nhận; nâng cao nhận thức, ý thức, tinh thần trách nhiệm về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác CCHC đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra CCHC, gắn với kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt còn tồn tại, hạn chế, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới trong công tác CCHC góp phần phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp.

2. Cải cách thể chế

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thống nhất thể chế, cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của tỉnh, phù hợp với quy định của pháp luật Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh nhằm đảm bảo thông suốt trong thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

- Thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), tăng cường kiểm tra, giám sát, phản biện đối với công tác pháp luật, tăng cường trách nhiệm của từng cơ quan và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng VBQPPL.

- Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyên đổi số vào công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

- Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các VBQPPL đảm bảo phù hợp với mô hình chính quyền địa phương mới theo các quy định của pháp luật hiện hành, trọng tâm là các văn bản QPPL liên quan đến tổ chức bộ máy, quản lý cán bộ, công chức, tài chính. Tăng cường công tác kiểm tra văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Công bố, phê duyệt kịp thời thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính (TTHC); quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC.

- Thường xuyên rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC nhằm tiết kiệm chi phí, thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC; kiểm soát chặt chẽ việc công bố TTHC và xây dựng quy trình giải quyết TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử ban hành tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục rà soát, nhận diện, công bố danh mục TTHC nội bộ và cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ gắn với ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC.

- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở thực hiện tốt việc hướng dẫn, tiếp nhận và xử lý hồ sơ TTHC cho người dân, doanh nghiệp. Tổ chức lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng đối với dịch vụ hành chính công và dịch vụ sự nghiệp công;

- Hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan tham gia thực hiện TTHC qua dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC ở cơ quan Sở. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở và giữa cơ quan có thẩm quyền; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu của các phòng, đơn vị thuộc Sở, các cơ quan, đơn vị liên quan trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Xử lý kịp thời, dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và cập nhật, công khai kết quả xử lý theo quy định. Không để người dân, doanh nghiệp phải chờ đợi, đi lại nhiều lần, ảnh hưởng đến thời gian, công việc của người dân.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu bên trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập ở các sở, ngành cấp tỉnh; UBND xã, phường, đặc khu theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Thường xuyên rà soát, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

- Thực hiện tinh giản biên chế theo quy định; ban hành văn bản thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong sắp xếp tổ chức bộ máy của tỉnh.

- Thực hiện tốt việc phân công, phân cấp quản lý trên các lĩnh vực theo quy định. Tiếp tục rà soát, trình cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung

các quy định về phân cấp trên một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của Trung ương.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Hoàn thành việc phê duyệt vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý để làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế.

- Tiếp tục thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua các sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Quan tâm giải quyết kịp thời chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức, bộ máy và tinh giản biên chế.

- Quan tâm cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia bồi dưỡng theo tiêu chuẩn vị trí việc làm công chức; theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý.

- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên Hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo cơ sở dữ liệu “*Đúng - Đủ - Sạch - Sóng*”.

- Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện đúng quy định về quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao đạo đức công vụ thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát quá trình thực thi công vụ; đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

- Triển khai đồng bộ Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 và các văn bản hướng dẫn; rà soát, hoàn thiện cơ chế phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách tỉnh và ngân sách xã, phường, đặc khu phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp quản lý, điều hành thu, chi ngân sách nhà nước; bảo đảm công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công; thực hiện đầy đủ các quy định về công khai, minh bạch tài chính, dự toán và quyết toán ngân sách các cấp hằng năm.

- Kiểm soát chặt chẽ chi thường xuyên và chi đầu tư công từ ngân sách nhà nước; quản lý, sử dụng hiệu quả tài sản công và kinh phí ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan, đơn vị; thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công thành công ty cổ phần.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính - ngân sách theo quy định.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính nhằm xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tỉnh Quảng Trị theo định hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; dữ liệu là nền tảng; công nghệ là công cụ; đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng hiện đại, minh bạch, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới. Việc triển khai bám sát Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 635/KH-UBND ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh, bảo đảm đồng bộ với mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch số 5286/KH-STC ngày 12/11/2025 về Chuyển đổi số năm 2026 của Sở Tài chính tỉnh Quảng Trị.

- Phấn đấu 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ của cơ quan được thực hiện trên môi trường số, sử dụng văn bản điện tử và chữ ký số chuyên dùng công vụ, bảo đảm thống nhất, thông suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã. Tiếp tục hoàn thành 100% hệ thống báo cáo của tỉnh và các ngành được kết nối, liên thông với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường tái sử dụng dữ liệu đã số hóa; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, mở rộng giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.

- Đẩy mạnh triển khai, thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ do UBND tỉnh, chủ tịch UBND tỉnh giao trên Hệ thống theo dõi nhiệm vụ của UBND tỉnh.

- Nâng cao việc sử dụng phần mềm chuyên ngành Tài chính, hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của công chức, người lao động về công tác chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ được giao và giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

- Nâng cao chất lượng và duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử của Sở tài chính, đáp ứng nhu cầu về thông tin phục vụ công tác quản lý tài chính của ngành và đơn vị.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Phân công rõ nhiệm vụ từng phòng, đơn vị thuộc Sở (*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Nguồn kinh phí chi thường xuyên được giao năm 2026.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ Kế hoạch này chủ động triển khai thực hiện các nội dung, công việc có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Kế hoạch.

- Văn phòng Sở làm đầu mối tham mưu, tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch CCHC.

- Quá trình triển khai Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Văn phòng Sở kịp thời tổng hợp, tham mưu xử lý kịp thời, đảm bảo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thị Thương

PHỤ LỤC

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STC ngày /01/2026 của Sở Tài chính)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC (06 nhiệm vụ)					
1	Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2026 của Sở Tài chính	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Trước ngày 15/01/2026
2	Tổ chức kiểm tra công tác Cải cách hành chính (kết hợp Kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính) năm 2026	Chương trình, kế hoạch kiểm tra	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Quý III/2026
3	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2026	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01/2026
4	Ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện các nhiệm vụ công tác CCHC, tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản trong công tác CCHC	Văn bản triển khai, Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2026
5	Phân tích chỉ số PCI cấp tỉnh năm 2025	Báo cáo	Phòng Quản lý Đầu tư	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Sau khi Trung ương công bố kết quả
6	Báo cáo Cải cách hành chính của Sở Quý I, 6 tháng, Quý III và năm 2026	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Theo thời gian yêu cầu và quy định về chế độ thông tin báo cáo
II. CẢI CÁCH THỂ CHẾ (06 nhiệm vụ)					
1	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND và UBND	Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh	Các phòng thuộc Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Quý III, IV
2	Ban hành Kế hoạch rà soát văn bản QPPL năm 2026	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Trước ngày 15/01/2026
3	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Công văn triển khai và Báo cáo kết quả rà soát	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Quý IV năm 2026
4	Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các	Các văn bản xử lý	Văn phòng	Các phòng, đơn	Cả năm 2026

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	kết quả theo dõi thi hành pháp luật/Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật năm 2026		vị thuộc Sở	
5	Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương. Vận hành có hiệu quả hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật	Báo cáo kết quả tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2026
6	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật	Kế hoạch, Công văn	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
III. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (08 nhiệm vụ)					
1	Ban hành Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính	Kế hoạch	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có TTHC	Quý I/2026
2	Rà soát, tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC trên cơ sở Quyết định công bố của Bộ, ngành của Trung ương	Quyết định	Các phòng, đơn vị có TTHC	Văn phòng	Thường xuyên
3	Rà soát, đánh giá quy định, thủ tục hành chính theo quy định tại Chương V, Thông tư 02/2017/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ	Quyết định	Văn phòng	Các phòng, đơn vị có TTHC	Thường xuyên
4	Rà soát, tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố TTHC nội bộ trên cơ sở Quyết định công bố của Bộ, ngành Trung ương	Quyết định	Các phòng có TTHC	Văn phòng	Khi có sự thay đổi về TTHC của Bộ, ngành, Trung ương
5	Rà soát, đơn giản hóa các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC	Các phòng có TTHC	Văn phòng	Định kỳ
6	Triển khai có hiệu quả việc thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi toàn tỉnh, bảo đảm đạt tỷ lệ theo quy định.	Kế hoạch, Thông báo	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2026
7	Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý các	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng, đơn	Định kỳ

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi những nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC.			vị thuộc Sở	
8	Tăng cường hoạt động kiểm tra công tác cải cách, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử	Báo cáo	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2026
IV. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC (02 nhiệm vụ)					
1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân công, phân cấp các lĩnh vực quản lý nhà nước	Quyết định	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
2	Thực hiện tinh giản biên chế theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh giai đoạn 2026-2030	Quyết định; Báo cáo	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2026
V. CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ (03 nhiệm vụ)					
1	Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2026	Quyết định	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Quý I/2026
2	Hoàn thành phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Sở	Quyết định, Đề án	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2026
3	Tiếp tục triển khai việc cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tinh, chia sẻ, kết nối đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia do Bộ Nội vụ quản lý về cán bộ, công chức, viên chức	Văn bản đôn đốc, Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2026
VI. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG (04 nhiệm vụ)					
1	Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 và các quy định có liên quan	Kế hoạch triển khai, Báo cáo	Phòng Quản lý giá, công sản và TCDN	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2026
2	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính	Báo cáo, văn bản triển khai	Văn phòng Sở; Trung tâm Tin học và Dịch vụ Tài chính công	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2026
3	Tiếp tục đẩy mạnh giao tự chủ cho các đơn vị sự	Văn phòng Sở	Văn phòng Sở,	Các phòng, đơn vị	Năm 2026

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian
	ngành công lập		Phòng Tài chính Hành chính Sự nghiệp, Trung tâm Tin học và Dịch vụ Tài chính công	thuộc Sở	
4	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính - ngân sách; không để tồn đọng, kéo dài kiến nghị quá thời hạn xử lý theo quy định.	Văn bản hướng dẫn, triển khai; báo cáo	Các phòng: Quản lý ngân sách, Tổng hợp, Quy hoạch, Tài chính hành chính sự nghiệp	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2026
VII. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ (04 nhiệm vụ)					
1	Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch số 5286/KH-STC ngày 12/11/2025 về Chuyển đổi số năm 2026 của Sở Tài chính	Văn bản, Báo cáo	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2026
2	Triển khai các chương trình, Đề án, Kế hoạch của Tỉnh Ủy, UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57- NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị	Văn bản, Báo cáo kết quả	Các phòng: Quản lý kinh tế, Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Theo quy định
3	Duy trì hoạt động hiệu quả Trang thông tin điện tử Sở Tài chính	Các tin, bài viết đăng tải trên Website	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng, Trung tâm Tin học và Dịch vụ Tài chính công	Thường xuyên
4	Triển khai, sử dụng các Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phục vụ chuyển đổi số quốc gia	Kế hoạch, Văn bản triển khai	Văn phòng	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Theo Kế hoạch của các Bộ, ngành